

Rộn  
rã,  
rình  
rang  
câu  
đôi  
đờ

Nôn  
nào  
náo  
nức  
bánh  
chưng  
xanh

Câu  
đôi  
Xuân  
Kỷ  
Hải,  
2019

Việt  
Lạc  
Lý  
Khan  
Khai

Văn hóa

# câu đối Tết

MINH ĐẠO

**"Rộn rã rình rang câu đối đờ/Nôn nao náo nức bánh chưng xanh". Câu đối Tết là văn hóa phương Đông; là đời sống tinh thần được thể hiện bằng những lời chúc phúc, những ước vọng đến với mọi người và mỗi người...**

## Nguồn gốc và thú chơi tao nhã, trí tuệ

Câu đối Tết là nét văn hóa tinh thần của người Việt trong những ngày Tết Nguyên Đán (tiết bắt đầu buổi sáng). Câu đối do đó được nhắc đến từ nhiều thế kỷ nay trong các tác phẩm khảo cứu văn hóa như: "An Nam chí lược" (1307), "Đại Nam phong hóa khảo lược" (1338), "Việt Nam phong tục" (Phan Kế Bính, 1942), "Đất lề quê thói" (Nhất Thanh, 1992), "Nếp cũ" (Toán Ánh, tái bản 1992), "Cơ sở văn hóa Việt Nam" (Trần Ngọc Thêm (1995), "Cơ sở văn hóa Việt Nam" (GS Trần Quốc Vượng chủ biên, tái bản 1998)... Tác giả Nhất Thanh viết: "Giàu có thì vàng son lộng lẫy để thờ được mãi mãi, nghèo túng Tết đến cũng cố gắng mua ở chợ, ở vỉa hè phố, bức đại tự đôi câu đối, in hoặc viết tay. Trong làng, lối xóm có ông đồ ông khóa, thì mua giấy hồng điều về xin chữ ông". GS, TS. Trần Ngọc Thêm nói về câu đối: "Đó là một loại sản phẩm văn chương đặc biệt, nó vừa công phu tỉ mỉ, lại vừa cô đúc ngắn gọn. Trong một tác phẩm "min" ấy thể hiện đủ cả cái đẹp cân đối nhịp nhàng của hình thức và cái uyên thâm của chiều sâu triết lý phương Đông".

Câu đối vốn khởi thủy từ Trung Hoa, khoảng 3000 năm về trước. Giai đoạn lịch sử chữ viết của Việt Nam còn phổ biến dùng chữ Hán và chữ nôm, người Việt viết câu đối bằng chữ Hán hoặc chữ nôm. Mặc dù chữ quốc ngữ xuất hiện vào khoảng đầu thế kỷ thứ XVII bằng việc Latin hóa,

nhưng câu đối viết bằng chữ quốc ngữ phải manh nha từ nửa cuối thế kỷ XIX. Về nghĩa của từ, câu đối sử dụng chủ yếu từ vay mượn gốc Hán. Câu đối là thể văn biền ngẫu, hình thành từ đào phù (tám bùa bằng gỗ cây đào treo trước cửa), nhằm xua đuổi tà ma, không cho bèn mảng tới mỗi nhà. Câu đối gồm có 2 vế đối nhau thể hiện những tâm tư, tình cảm và ý nghĩ của người tặng, người sắm. Ngày nay, tuy vẫn theo niêm luật của văn biền ngẫu, đối



Các ấn phẩm báo, chí Tết luôn có những câu đối Tết.



thanh, đối vắn, đối ý, đối nghĩa, câu đối phát triển phong phú đa dạng hơn, biểu hiện rõ nhất ở số lượng âm tiết của mỗi vế đối 4 từ, 5 từ, 7 từ nhiều hơn là câu đối 8 từ, 11 từ, 15 từ... Một phần nghĩa của từ đã sử dụng những lớp từ hình thành trong cuộc sống hiện đại. Đây là nét phản ánh nhịp sống của con người vừa nhanh hơn vừa đơn giản hơn. Dĩ nhiên, trong câu đối theo thể thơ ngũ ngôn hoặc thất ngôn, câu đối vẫn tôn trọng quy luật bằng trắc của hai câu thực và câu luận. Về nội dung, câu đối ở Việt Nam được chia làm nhiều loại phụ thuộc vào mục đích sử dụng như: câu đối mừng, câu đối phúng, câu đối thờ, câu đối trào phúng,... Nội dung câu đối Tết thường gắn với thời gian xuất hiện và sự kiện lịch sử đặc biệt và cụ thể. Về hình thức thể hiện, câu đối thường có những nét chữ bay bướm, mềm mại và thanh thoát và viết bằng mực Tàu màu đen trên những tờ giấy hồng điều. Nhiều câu đối còn được viết trên phong họa tiết cảnh hoa mai, hoa đào để tạo nên sự hoan hỉ, hạnh phúc và mỹ cảm.

Tết Việt bây giờ cũng không còn cảnh "Chiều ba mươi đầu bù, tóc rối, heo hắt tiễn năm tàn/Sáng mồng một quần là, áo lượt, phấn khởi mừng xuân mới". Đây là hiện thực sinh động phản ánh một cuộc sống bớt đi rất nhiều sự lam lũ, vất vả của nhiều gia đình lo Tết. Xưa, treo mỗi nếp nhà câu đối: "Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ/Cây nêu, tràng pháo, bánh chưng xanh". Nay, "thịt mỡ" không còn là nhu cầu thiết yếu mà thay vào đó là các loại dầu thực vật; còn "dưa hành, câu đối đỏ, bánh chưng xanh" dĩ nhiên còn ở hầu hết mỗi nhà đón Tết. Với "tràng pháo", từ khi thực hiện chủ trương của Chính phủ không đốt pháo nổ nên từ này dĩ nhiên rời khỏi câu đối. Năm Tân Sửu 2021 này, Chính phủ cho phép đốt pháo hoa, câu đối này có thể hiện hữu trở lại với nghĩa "tràng pháo hoa".

Thời hiện đại với sự phát triển của văn minh và công nghệ, câu đối Tết còn được in trên vải đỏ, mạ vàng rất sang trọng. Chính nét đẹp và ý nghĩa sâu sắc của câu đối Tết đã tạo nên không khí sum vầy, đầm ấm và hanh thông ở mỗi không gian được treo lên. Cũng với tinh thần ứng xử may mắn, bình an và tươi mới, hàng năm, trên các ấn phẩm báo, chí Tết, rất nhiều câu đối Tết được xuất bản. Câu đối Tết còn biểu đạt về khát vọng, động lực để mỗi người khi đọc gia tăng năng lượng cuộc sống, hướng đến "chân, thiện, mĩ". Có thể hiểu, câu đối Tết chính là thú chơi tao nhã của trí tuệ, học thức và đạo đức, là nét truyền thống văn hóa người Việt.

### Điểm qua một số câu đối hay

"Phúc sinh lễ nghĩa gia đường thịnh/Lộc tiến vinh hoa phú quý xuân". Đây là câu đối chuẩn cả về nội dung và nghệ thuật sáng tác. Một câu đối vừa là sự chia sẻ thành tựu của năm cũ đồng thời cũng là lời chúc một năm mới. Chữ "Phúc" là phước, những sự tốt lành, việc may. Chữ "Lộc" là bổng lộc, lương bổng, phước (ở vế đối này còn biểu tượng choi non sắp nhú, biểu hiện sự tươi mới, mơn mớn, tràn đầy sức sống cho một năm sắp tới đầy tốt đẹp). Câu đối biểu hiện sự chuyển biến và phát triển không ngừng. Nó phù hợp với một cá nhân, cũng có thể hướng đến một gia đình, họ tộc và rộng hơn là cả cộng đồng.

Theo xu hướng chất lượng cuộc sống của người dân Việt Nam ngày càng nâng lên, con người hòa nhập và quan tâm nhau nhiều hơn trong "thế giới phẳng", câu đối Tết theo đó mở rộng đường biên quan hệ giữa người tặng với

*Câu đối về cha mẹ làm bằng chất liệu gỗ quý.*



người được tặng. Từ những bậc sinh thành dưỡng dục, họ tộc, thầy trò, huynh đệ, trẻ em,... đến từng ngành nghề khác nhau như thầy giáo, doanh nhân, khách hàng...; và rộng lớn là xã hội, cộng đồng, vũ trụ... Dẫn một số ví dụ để cùng suy ngẫm và thưởng thức: "Xuân an khang đức tài như ý/Niên thịnh vượng phúc thọ vô biên"; "Cội vững, cành xanh, đất nước từng bừng muôn cảnh Tết/Trời quang, mây tạnh, non sông phơi phới vạn tình xuân"; "Giao thừa hái lộc, cung kính ông bà, rượu rót đôi ly, nghe lời chúc/Mồng một đơm hoa, nhớ ơn cha mẹ, trà dâng ba chén, nhận li xi"; "Năm mới thừa phúc lành/Tết đẹp mãi trường xuân"; "Mai vàng nở rộ mừng năm mới/Đào hồng khoe sắc đón xuân sang"; "Lộc biếc, mai vàng, xuân hạnh phúc/Đời vui, sức khỏe, Tết an khang"; "Đất nước phồn vinh câu chúc Tết/Gia đình hòa thuận thiệp mừng xuân"; "Tết trong nhà Tết ra ngoài phố/Lộc trên trời, lộc xuống nhân gian"; "Vạn phương hữu cát/Tứ quý trình tường"; "Tối ba mươi khép cánh càn khôn, nich chặt lại kéo Ma Vương đưa quỷ vào/Sáng mừng một lòng then tạo hóa, mở toang ra cho thiếu nữ đón xuân vào"; "Trai gái cười vui mừng đón Tết/Trẻ già hoan hỉ đón xuân sang"; "Trời thêm tuổi mới người thêm thọ/Xuân khắp dương gian, phúc khắp nhà"; "Phúc mãn đường, niên tăng phú quý/Đức lưu quang, nhật tiến vinh hoa" (Phúc đầy nhà, năm thêm giàu có/Đức ngập tràn, ngày một vinh hoa); "An khang thịnh vượng/Mã đáo thành công"; "Cao quý nào bằng nghề nhà giáo/Vinh quang chỉ hơn nghiệp trồng người"... Nội dung câu đối toát đầy cảnh sắc thiên nhiên tươi tắn, có khi là điển tích, thành ngữ, có khi là những lời nói bình thường trong cuộc sống...

Câu đối Tết đã tồn tại hàng trăm năm trong nếp văn hóa phương Đông và đã trở thành một phần "linh hồn" của ngày Tết cổ truyền mỗi dân tộc. Trong không gian ấm cúng và tươi mới của mâm ngũ quả, hương đèn, bánh chưng bánh tét, các loại kẹo và mứt... và của cảnh hoa mai, hoa đào, cây quất, chậu cảnh, giò hoa..., câu đối Tết góp phần tôn vinh một mùa Xuân trọn vẹn, đủ đầy, sung túc và hạnh phúc. Câu đối còn là nhịp cầu giữa năm cũ và năm mới, phương tiện tỏa khí rạo rực, tác tổ của dòng chảy phát triển. Câu đối là hành vi nhân văn giữa con người... **MD**